TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Năm Căn, ngày 27 tháng 6 năm 2018

Số: 77/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2018/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm 1995.

ĐKHKTT: Ấp M, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp M, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Lý Cao H, sinh năm 1990.

ĐKHKTT: Ấp M, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị M và anh Lý Cao H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị M và anh Lý Cao H thuận tình ly hôn với nhau.

2.2. Về con chung: Chị M và anh H xác định có 01 người con trai tên Lý Hoài Th, sinh ngày 25/7/2013, hiện đang sống với chị M. Hai đương sự thỏa thuận giao con cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc.

Anh H được quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

2.3. Về chia tài sản chung, nợ thu và nợ trả: Chị M và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch, các bên đương sự phải chịu 50% án phí là 150.000 đồng, chị M đồng ý chịu nộp toàn bộ án phí là 150.000 đồng.

Chị M có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015974 ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn được đối trừ, sau khi đối trừ chị M được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Đính

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND huyện Năm Căn;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

.